TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/HSST
Ngày 10/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 21/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 04/8/2021và Thông báo hoãn phiên tòa số: 31/TB-TA ngày 13/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 07/02/1989; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở thôn P, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T (đã chết) và bà Bùi Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; Có 02 (nhỏ sinh năm 2011, lớn sinh năm 2014), hiện vợ và con đang ở xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến nay, (có mặt).

Người liên quan: Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; trú tại thôn P xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện chất ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 27/4/2021, Nguyễn Văn C, trú tại thôn P, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang một mình điều khiển xe môtô biển kiểm soát 22S1-4458 đến khu vực xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc gặp mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy giá 200.000đ, C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đem về mục đích để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, C đem

theo gói ma túy về đến đoạn đường TL307 thuộc thôn C xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an huyện Sông Lô kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. C hốt hoảng vứt gói ma túy trong lòng bàn tay xuống nền đường gần vị trí C đang đứng nhưng vẫn bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ. Thu giữ 01 gói nhỏ, gói ngoài bằng giấy bạc bao thuốc lá (bên trong chứa chất bột màu trắng) niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, C khai nhận đây là ma túy heroin mục đích để sử dụng cho bản thân; 01 chiếc điện thoại di động Masstel và 01 xe môtô BKS: 22S1-4458 và 01 tờ giấy bạc bám dính chất màu đen.

Tại Kết luận giám định số 990/KLGĐ ngày 01/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1512g, loại heroine"*. Hoàn lại 0,1237g cùng toàn bộ bao gói.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn Cở khu vực xã T, huyện Lập Thạch. Do C không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe môtô BKS 22S1-4458, xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị N. C tự ý lấy sử dụng đi mua ma túy chị N không biết. Nên ngày 28/6/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho chị N là đúng chủ sở hữu chủ.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT - VKSSL ngày 20/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cường không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi hồi 11 giờ 15 phút ngày 27/4/2021, tại thôn C, xã T, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, bị cáo có hành vi đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy heroin có khối lượng 0,1512g trong lòng bàn tay trái, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự qui định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó bản cáo trạng số: 36/CT - VKSSL ngày 20/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma tuý nhưng trên địa bàn huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội

của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1237gam mẫu và toàn bộ bao gói; 01 mảnh giấy bạc.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel cũ xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N nên trả lại cho chị N là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 4 năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Cường để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1237 gam ma túy heroin và toàn bộ bao gói 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói. Trả lại chị Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel IM 355633045617247 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiên Thành